**Trường THCS-THPT Lê Lợi** **ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA 45 PHÚT – HKI**

**Tổ Vật lí – Kỹ thuật** **MÔN VẬT LÍ 6**

**Thời gian làm bài: 45 phút**

Họ tên : …… Lớp …… Điểm : ……

**I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Câu 1.** Để đo thể tích của một vật rắn không thấm nước nhưng không thể bỏ lọt vào bình chia độ thì cần

**A.** một ca đong. **B.** một bình chia độ bất kì. **C.** một bình tràn và bình chứa. **D.** một bình tràn.

**Câu 2.** Đơn vị của lực là:

**A.** kilogam (kg). **B.** kilomet (km). **C.** Niutơn (N). **D.** mét khối ($m^3$).

**Câu 3.** Để đo thể tích chất lỏng, người ta dùng

**A.** ấm nấu nước. **B.** cốc uống nước. **C.** bình chia độ. **D.** thước.

**Câu 4.** Dùng bình chia độ có chứa một lượng nước có thể tích 150$cm^3$, thả chìm viên bi sắt vào bình thì mực nước trong bình dâng lên đến vạch 205$cm^3$. Vậy thể tích viên bi là

**A.** 55$cm^3$. **B.** 150$cm^3$. **C.** 205$cm^3$. **D.** 355$cm^3$.

**Câu 5.** Chọn phát biểu **sai** ? **A.** Khối lượng của một vật là độ lớn của trọng lực tác dụng lên vật đó.

**B.** Dụng cụ đo khối lượng là cân.

**C.** Đơn vị đo khối lượng là kilogam (kg).

**D.** Khối lượng của một vật chỉ lượng chất tạo thành vật.

**Câu 6.** Tác dụng đẩy, kéo của vật này lên vật khác gọi là

**A.** trọng lực. **B.** khối lượng. **C.** lực. **D.** lực đàn hồi.

**Câu 7.** Hãy xác định giới hạn đo (GHĐ) và độ chia nhỏ nhất (ĐCNN) của thước trong hình

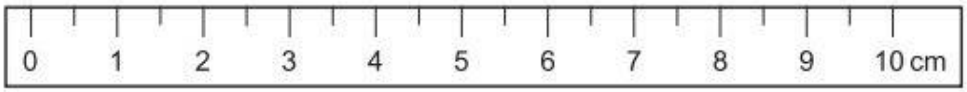


**A.** GHĐ là 100cm và ĐCNN 1cm. **B.** GHĐ là 10cm và ĐCNN 0,5cm.

**C.** GHĐ là 20cm và ĐCNN 1cm. **D.** GHĐ là 10cm và ĐCNN 1mm.

**Câu 8.** Cái cặp nằm yên trên bàn vì nó

**A.** chịu lực nâng của cái bàn. **B.** chịu tác dụng của 2 lực cân bằng.

**C.** chịu lực hút của Trái Đất. **D.** không chịu tác dụng của lực nào.

**Câu 9.** Giới hạn đo của thước là

**A.** độ dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước. **B.** độ dài lớn nhất ghi trên thước.

**C.** độ dài nhỏ nhất có thể đo được bằng thước. **D.** độ dài giữa hai vạch chia bất kỳ trên thước.

**Câu 10.** Chiều dài của cây bút trong hình là

**A.** 6,0cm. **B.** 6,6cm. **C.** 6,5cm. **D.** 7,0cm.

**Câu 11.** Lực nào dưới đây là lực đàn hồi ?

**A.** Lực mà gió tác dụng vào thuyền buồm. **B.** Lực đẩy của lò xo trong bút bi.

**C.** Lực hút của nam châm lên miếng sắt. **D.** Trọng lực của một quả nặng.

**Câu 12.** Một bình tràn có thể chứa được nhiều nhất 200$cm^3$ nước, đang đựng 180$cm^3$ nước. Thả một vật rắn không thấm nước vào bình thì thấy nước tràn ra khỏi bình là 50$cm^3$. Thể tích của vật rắn là

**A.** 70$cm^3$. **B.** 230$cm^3$. **C.** 20$cm^3$. **D.** 50$cm^3$.

**Câu 13.** Trên vỏ hộp thịt có ghi 500g. Số đó chỉ

**A.** thể tích của cả hộp thịt. **B.** khối lượng của thịt trong hộp.

**C.** khối lượng của hộp thịt. **D.** thể tích của thịt trong hộp.

**Câu 14.** Trọng lực là

**A.** tác dụng đẩy, kéo của vật này lên vật khác. **B.** lực đàn hồi của lò xo.

**C.** độ lớn của trọng lượng. **D.** lực hút của Trái Đất.

**Câu 15.** Trước khi đo độ dài của một vật, cần phải ước lượng độ dài cần đo để

**A.** chọn thước đo thích hợp. **B.** đặt vật đúng cách khi đo.

**C.** đặt mắt cho đúng cách khi đọc kết quả đo. **D.** đo chiều dài cho chính xác.

**Câu 16.** Lực đàn hồi có đặc điểm:

**A.** Độ biến dạng đàn hồi của vật tăng thì lực đàn hồi giảm.

**B.** Độ biến dạng đàn hồi càng lớn thì lực đàn hồi càng lớn.

**C.** Độ biến dạng đàn hồi của vật giảm thì lực đàn hồi tăng. **D.** Không phụ thuộc vào độ biến dạng đàn hồi của vật.

**II. TỰ LUẬN: (6 điểm)**

**Bài 1 (2 điểm).**

a. Tính trọng lượng của bạn An, biết bạn An có khối lượng 45kg.

b. Một quyển sách có trọng lượng 2N. Tính khối lượng của quyển sách ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 2 (1,5 điểm).** Hãy nêu 3 thí dụ minh họa kết quả của tác dụng lực:

- Vật bị biến dạng.
- Chuyển động của vật bị thay đổi.
- Vật vừa bị biến dạng, vừa thay đổi chuyển động.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 3 (1,5 điểm).** Một lò xo được treo thẳng đứng, một đầu cố định, một đầu treo một quả cân 100g.

a. Quả cân chịu tác dụng của những lực nào ?

b. Nêu phương, chiều và độ lớn của mỗi lực nêu ở trên.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 4 (1 điểm).** Một học sinh quan sát thấy một chiếc lá rơi xuống đất không theo đường thẳng đứng mà theo một đường ngoằn ngoèo. Học sinh đó khẳng định phương của trọng lực không phải là phương thẳng đứng. Điều đó đúng hay sai? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

.....